



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 805
Chủ nhật
Ngày 4 - 6 - 2023

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



Về vùng

ĐẤT CỎ Canh Tân

(Xem trang 3)

TỪ KÈ BO, BỐ HẢI
ĐẾN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH



Trang 4

LƯƠNG Y ĐÀO VIẾT THOÀN
Tự học thành tài
CHỮA BỆNH CỨU NGƯỜI



Trang 5

Niềm vui vỡ òa SAU GẦN 20 NĂM CHỜ ĐỢI

■ HÀ THANH
Đài TTH Vũ Thư

Ngày 24/10/2022 có lẽ là ngày mà nhiều người dân ở xã Tân Phong (Vũ Thư) ghi nhớ và ấn tượng. Bởi lần đầu tiên họ được trực tiếp đối thoại với đồng chí Bí thư Huyện ủy. Trên tinh thần dân chủ, thẳng thắn, đồng chí Bí thư Huyện ủy và lãnh đạo các ban, ngành của huyện đã trực tiếp trả lời ý kiến của người dân. Các vấn đề chưa được giải quyết dứt điểm được tiếp thu, tháo gỡ theo quan điểm đúng quy định của pháp luật, song cũng linh động, sáng tạo với mục tiêu cuối cùng là phục vụ nhân dân, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của người dân. 5 tháng sau, người dân Tân Phong vỡ òa cảm xúc khi một trong số các ý kiến ở buổi tiếp xúc đó, đồng thời là nỗi trăn trở của họ sau gần 20 năm đã được giải quyết: 13 số đo đã được cấp cho người dân. Niềm tin của dân vào cấp ủy đảng, chính quyền được củng cố. Đồng thời qua đây, nhiều bài học kinh nghiệm quý khi giải quyết các vấn đề còn tồn đọng, đặc biệt trên lĩnh vực đất đai đã được đúc rút.



Ông Đặng Xuân Tân phấn khởi khi được cấp số đo.

Tại buổi đối thoại giữa đồng chí Nguyễn Quang Anh, Bí thư Huyện ủy Vũ Thư với 150 đại biểu nhân dân xã Tân Phong vào thời điểm tháng 10 năm trước, nhân dân đã phản ánh, kiến nghị 39 câu hỏi, có 6 câu hỏi trực tiếp được nêu tại hội nghị, tập trung 7 lĩnh vực gồm: nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tài nguyên môi trường, đất đai; chính sách xã hội; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tòa án; công tác cán bộ, xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể; giáo dục; y tế. Trong đó tập trung nhiều ở nội dung phản ánh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại một số bộ phận của huyện còn chậm; sự hỗ trợ sản xuất nông nghiệp nói chung, tạo điều kiện cho tích tụ sản xuất nói riêng; đề nghị các cấp sớm giải quyết cho nhân dân hưởng 5% diện tích tái định cư khu công nghiệp TBS Sông Trà; vấn đề ô nhiễm môi trường...

Và nổi cộm nhất chính là vấn đề một số người dân đề nghị UBND huyện tháo gỡ khó khăn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 10 hộ gia đình đã đấu giá quyền sử dụng đất ở khu vực cửa ông Thụ, thôn Thụy Bình. Sau khi trúng đấu giá đất ngày 12/7/2004, cách đây 19 năm, ông Đặng Xuân Tân, thôn Ô Mễ 1, xã Tân Phong cùng một số hộ dân khác đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước tại Chi cục Thuế huyện Vũ Thư theo quy định của pháp luật (có biên bản đấu giá kèm theo). Họ đã được UBND huyện Vũ Thư ra quyết định giao đất và đã được giao đất thực địa.

Thế nhưng ông Tân cũng không thể ngờ rằng, niềm vui ngày đầu giá thành công đó lại là mở màn cho chuỗi năm tháng đàng đàng mòn mỏi đợi chờ cái mà đáng lý ra hiển nhiên họ phải được nhận - giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. "Năm 2004 địa phương có chủ trương giao thổ ngoài khu Rộc thì tôi có mua 1 suất. Tính đến nay 19 năm rồi rờn rờ cứ chờ đợi. Bây giờ được cầm số đo trên tay chúng tôi rất phấn khởi" - ông Tân chia sẻ.

Nhiều năm đi lại để đề nghị các cấp, các ngành cấp số đo cho thửa đất đã đấu giá thành công, người dân được giải thích do thông báo số lô quy hoạch chung và khi tổ chức đấu giá lệch nhau 4 lô, tức quy hoạch chỉ có 9 lô, trong khi đấu giá là 13 lô. Đồng thời, một số giấy tờ liên quan chưa được tập hợp đủ. Lý do hỗn hợp như này, mặc dù không phải là lỗi phía người dân nhưng lại khó giải quyết do liên quan nhiều cấp, nhiều ngành. Vậy nên gia đình ông Phan Văn Việt, thôn Thụy Bình, xã Tân Phong đã từng rất bức xúc bởi khi không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì thửa đất mà họ đấu giá, mất tiền lo các thủ tục theo quy định, họ không được sử dụng thật theo đúng nghĩa, đặc biệt là các giao dịch pháp luật liên quan. "Dân chưa nhận được số đo nên rất bức xúc vì để làm những việc như chuyển nhượng, vay vốn ngân hàng, không có số đo không thể vay được. Vừa qua, được cấp ủy đảng và chính quyền huyện giúp đỡ, bà con chúng tôi nhận được số đo nên rất phấn khởi và

cảm ơn lãnh đạo huyện Vũ Thư và xã Tân Phong" - ông Việt cho biết.

Ông Nguyễn Xuân Trường hiện là Bí thư Đảng ủy xã Tân Phong đã từng kinh qua các vị trí công tác tại địa phương. Gần 20 năm qua, ông cũng rất thấu hiểu và chia sẻ trăn trở của người dân về vấn đề số đo 13 lô đất tại Thụy Bình. Thế nhưng, vấn đề vướng mắc về quy hoạch vượt quá tầm của địa phương. Khi đồng chí Bí thư Huyện ủy về nghe rõ các vấn đề từ phía người dân, cấp ủy, chính quyền xã cũng như các ban, ngành liên quan ở huyện, đồng chí đã có chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ từng khó khăn. Khi có chỉ đạo cụ thể như thế, xã đã mạnh dạn vào cuộc, sát sao các bước. Ông Trường cho biết: Được sự chỉ đạo của đồng chí Bí thư Huyện ủy khi về tiếp xúc với đại diện nhân dân xã Tân Phong, chúng tôi đã chỉ đạo UBND xã làm tờ trình, báo cáo UBND huyện, phối hợp các phòng, ban chức năng của huyện. Qua thời gian 5 tháng chỉ đạo của đồng chí Bí thư Huyện ủy và đôn đốc nhiều lần, đến nay nhân dân đã nhận được số đo và rất phấn khởi.

Ông Nguyễn Hữu Ngạn, Chủ tịch UBND xã Tân Phong cho biết: Được sự chỉ đạo của cấp trên, sự thống nhất trong Đảng ủy, chính quyền xã đã khẩn trương phối hợp họp bàn cùng nhân dân. Vì bản quy hoạch mới có một số điều chỉnh, đặc biệt là một số hộ đã giảm diện tích so với trước kia, chúng tôi cũng đẩy mạnh tuyên truyền, vận động để người dân cùng đồng thuận, đoàn kết vì mục tiêu chung.

Sau khi tiếp cận sự việc, với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy đã yêu cầu các cơ quan chuyên môn tập trung nghiên cứu để phục hồi hồ sơ quy hoạch theo quy định của pháp luật. Hàng tháng, hàng tuần trực tiếp kiểm tra tiến trình giải quyết các hồ sơ thủ tục. Đến cuối tháng 3/2023 đã cấp được 13 số đo cho nhân dân theo đúng cam kết cuộc đối thoại. Việc này là cá biệt của Tân Phong nhưng nhiều địa phương khác cũng có tình trạng tương tự. Như vậy tạo ra quy trình mẫu tiền lệ để các địa phương khác tập trung giải quyết việc cấp số đo bảo đảm quyền lợi chính đáng của người dân.

Ông Nguyễn Quang Anh, Bí thư Huyện ủy Vũ Thư

Không chỉ phía xã, mà các ban, ngành, đoàn thể của huyện cũng đã rất nỗ lực, tích cực vào cuộc. Ngay sau buổi tiếp xúc đối thoại của đồng chí Bí thư Huyện ủy, UBND huyện đã tổ chức họp bàn khẩn trương tháo gỡ các vướng mắc, trong đó có việc cấp giấy chứng nhận cho 13 lô đất tại Tân Phong. Các phòng, ban liên quan đã sát sao phối hợp gỡ từng nút thắt. Quan điểm được quán triệt chính là dựa trên quy định của pháp luật nhưng vẫn linh động, sáng tạo bảo đảm quyền và lợi ích cũng như mong mỏi chính đáng của người dân. Vấn đề khó khăn nhất chính là quy hoạch theo đúng các lô đấu giá cũng được tháo gỡ. Ông Trần Thanh Hải, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện cho biết: Thời gian cao điểm giải quyết vấn đề gần cuối năm dương lịch, sau đó là tết âm lịch, công việc cũng nhiều. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, chúng tôi đã phối hợp cùng các phòng, ban, sát sao từng nhiệm vụ từ họp dân bàn, các thủ tục giấy tờ liên quan đến vấn đề quy hoạch. Lãnh đạo, chuyên viên của phòng cùng tăng cường, khẩn trương hoàn thành công việc để phối hợp cấp giấy chứng nhận cho người dân được sớm nhất.

Kết quả, từ cuối tháng 10/2022 đến tháng 3/2023, 13 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được về tay các hộ dân. Sau gần 20 năm mòn mỏi chờ đợi, niềm vui của các hộ dân như vỡ òa. Người dân cũng thêm phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp. Bài học về sự quyết liệt trong chỉ đạo, lãnh đạo, đặc biệt là người đứng đầu; sự phối hợp của các cấp, các ngành, cũng như sự sáng tạo trong cách giải quyết các khó khăn, vướng mắc đã được đúc rút. Đây là tiền đề cũng như động lực quan trọng để Vũ Thư sớm giải quyết được các vấn đề còn tồn đọng, đưa huyện sớm về đích nông thôn mới nâng cao.

Về vùng ĐẤT CỔ Canh Tân

■ THANH THỦY

Xã Canh Tân (Hưng Hà) được biết đến là vùng đất cổ, nơi có bề dày truyền thống lịch sử văn hóa, mỗi tên đất, tên làng, mỗi ngôi đình, đền, chùa đều mang giá trị lịch sử quý báu, gắn liền với những chiến tích hào hùng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân nơi đây. Các thế hệ người Canh Tân luôn đoàn kết, chung sức đồng lòng, lao động cần cù sáng tạo, dũng cảm đấu tranh xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.



Đền Lưu Xá - nơi lưu giữ 14 sắc phong có giá trị văn hóa lịch sử.

Tự hào vùng đất cổ

Vượt qua chặng đường dài, chúng tôi tìm đến làng Lưu Xá, nơi được mệnh danh là mảnh đất thiêng của Thái Bình. Bước qua cổng làng, địa điểm ghé thăm đầu tiên của chúng tôi là cụm di tích đền Lưu Xá và chùa Báo Quốc. Ông Phạm Xuân Lợi, thủ nhang đền Lưu Xá cho biết: Đây là nơi thờ phụng tứ vị đại vương, trong đó có hai danh nhân lịch sử: Thái úy Lưu Khánh Đàm, Thái phó Lưu Điều, người có công phò 4 triều vua nhà Lý thế kỷ XI - XII. Hiện nay, trong đền thờ Lưu Xá còn giữ được khá nhiều cổ vật có giá trị văn hóa lịch sử. Ngoài hiện trạng kiến trúc ngôi đền cổ, những hoành phi câu đối và 14 đạo sắc phong và ngọc phả vẫn còn lưu giữ nguyên vẹn. Trải qua những thăng trầm của lịch sử, công trình này vẫn giữ được những nét cổ kính với mái đền cong vút, cây cổ thụ và giếng nước ngay đầu thôn là nét đẹp văn hóa làng không dễ tìm trong thời hiện đại. Năm 1990, đền Lưu Xá và chùa Báo Quốc được công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia. Đền được thiết kế 13 gian theo kiểu "tiên nhất, hậu đình", khuôn viên kín đáo trên mảnh đất cao nhất làng; ngày nay tại mảnh đất đều ẩn chứa những dấu ấn lịch sử có thể coi là không gian thiêng về văn hóa, phản ánh tài năng sáng tạo nghệ thuật của nhiều thế hệ cư dân. Đây là niềm tự hào và là động lực để chúng tôi tiếp tục duy trì truyền thống, xây dựng quê hương.

Trong các cuộc kháng chiến cứu quốc, hàng nghìn người con của Canh Tân đã tham gia chiến đấu, lao động sản xuất, học tập và công tác, lập nên những chiến công xuất sắc. Hiện toàn xã có 2 lão thành



Làng Vẽ có gần 600 hộ làm nghề mộc.

cách mạng, 6 mẹ được truy tặng, phong tặng mẹ Việt Nam anh hùng, gần 100 liệt sĩ, hàng trăm bệnh binh, thương binh... Phát huy truyền thống đó, những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã luôn đoàn kết, chung sức đồng lòng khắc phục khó khăn, phát triển kinh tế, xây dựng quê hương từng ngày khởi sắc. Ông Phạm Văn Soi, Bí thư Đảng ủy xã Canh Tân cho biết: Tự hào truyền thống quê hương từ ngàn năm, những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã luôn nỗ lực xây dựng, củng cố hệ thống chính trị đoàn kết, vững mạnh. Đến nay, hệ thống cơ sở hạ tầng được đầu tư khang trang, đồng bộ; chất lượng cuộc sống của người dân được nâng lên; an ninh trật tự trên địa bàn được giữ vững; hoạt động y tế, giáo dục ngày càng nâng cao; phong

trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được quan tâm, phát triển sâu rộng. Trong những năm qua, xã đã huy động các nguồn lực xây dựng trường tiểu học, mầm non, nhà văn hóa xã và các thôn, đường giao thông nông thôn và các công trình văn hóa tâm linh... Với tinh thần đoàn kết, chung sức đồng lòng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhiều năm liên tục Đảng bộ xã luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; thu nhập bình quân năm 2022 đạt hơn 52 triệu đồng/người, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn hơn 2%.

Trong quá trình hình thành và phát triển, những di tích, địa danh lịch sử tại địa phương mang ý nghĩa quan trọng trong giáo dục truyền thống, thể hiện lòng biết ơn của thế hệ hôm nay với sự hy sinh

của lớp người đi trước. Đây cũng là những tư liệu quý giá để truyền lại cho thế hệ trẻ ngay từ khi các em còn ngồi trên ghế nhà trường. Cô giáo Trịnh Thị Bích Hạnh, Hiệu trưởng Trường Tiểu học và THCS Lưu Khánh Đàm, xã Canh Tân cho biết: Để các em hiểu thêm về giá trị của những di tích lịch sử trên mảnh đất quê hương, chúng tôi đã tổ chức các giờ học gắn với di sản văn hóa, giờ học địa phương, trải nghiệm, chăm sóc di tích lịch sử trên địa bàn và lồng ghép trong các bài giảng với mong muốn bồi đắp thêm tình yêu, niềm tự hào về quê hương cho các em học sinh.

Ngôi làng có nghề mộc trăm tuổi

Về với Canh Tân, chúng tôi không chỉ được chiêm ngưỡng những công trình kiến trúc cổ kính, uy nghiêm mà còn được hòa mình vào không khí sôi động của nghề mộc ở làng Vẽ. Người xưa vẫn truyền nhau câu ca: "Làm đình Cao Đà, làm nhà Vẽ, Diệc". Nếu như cánh thợ làng mộc thôn Diệc, xã Tân Hòa chuyên đi dựng đình, chùa, nhà cổ thì cánh thợ làng Vẽ, xã Canh Tân lại là những người thợ chuyên làm đồ dân dụng như: bàn, ghế, tủ, sập... Đồ gỗ của làng Vẽ hiện có mặt khắp thị trường trong nước và được thị trường ưa chuộng. Năm 2005, làng Vẽ vinh dự được công nhận là làng nghề. Đến nay, làng Vẽ có gần 600 hộ làm nghề mộc, chiếm 72% số hộ của thôn, giải quyết việc làm cho một lượng lớn lao động trong xã và các địa phương lân cận; thu nhập từ nghề trong 3 tháng đầu năm 2023 ước đạt 208 tỷ đồng, tăng so với cùng kỳ là 20 tỷ đồng. Cơ sở sản xuất của ông Đỗ Tuấn Hưng là một trong những cơ sở lớn nhất nhì làng, cung cấp đơn hàng cho 40 - 50 hộ sản xuất rồi thu mua, tạo việc làm cho khoảng 100 lao động, mỗi năm cung ứng ra thị trường hàng nghìn bộ đồ nội thất đa dạng mẫu mã, kích cỡ với doanh thu đạt trên 5 tỷ đồng. Ông Hưng chia sẻ: Sản phẩm mộc của làng Vẽ được sản xuất và tiêu thụ quanh năm. Chúng tôi dự tính trong tương lai sẽ mở rộng sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, trang bị máy móc hiện đại để tăng thu nhập cho người lao động. Tôi cố gắng giữ nghề không chỉ làm giàu cho gia đình mà còn lưu giữ truyền thống của cha ông.

Bà Khúc Thị Huệ, người có thâm niên hàng chục năm làm nghề mộc làng Vẽ cho biết: Một tháng xưởng của tôi xuất 5 chuyến hàng, mỗi chuyến 10 bộ bàn ghế, 6 bộ kệ, 3 - 4 chiếc tủ. Nhờ có nghề truyền thống nên đời sống của người dân nơi đây được nâng lên rõ rệt. Chúng tôi vẫn đang nỗ lực ngày đêm để giữ lửa nghề truyền thống, góp phần khẳng định "cái chất" riêng của thương hiệu làng nghề mộc quê hương.

Một Canh Tân bình yên, no ấm, một miền quê lưu giữ nhiều nét đẹp văn hóa đang từng ngày khoác trên mình tấm áo mới. Dẫu biết rằng sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức phía trước nhưng tin rằng Canh Tân trong tương lai sẽ tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, kế thừa truyền thống quê hương, giành được nhiều thắng lợi hơn nữa trên bước đường xây dựng quê hương trên con đường đổi mới.



TỪ KÊ BO, BỐ HẢI ĐẾN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

■ NGUYỄN THANH
(Vũ Quý, Kiến Xương)

Khi nhắc đến lịch sử truyền thống của vùng đất được đặt làm tỉnh lỵ tỉnh Thái Bình, nhiều người thường tâm niệm Bồ Hải (Bố Hải khẩu) là địa danh khởi nguồn truyền thống của đất này. Lần đầu tiên Bồ Hải khẩu xuất hiện với sự kiện sứ quân Trần Lâm chọn nơi đây xây thành đắp lũy, lập đại bản doanh để cát cứ và trở thành sứ quân mạnh nhất trong thời loạn 12 sứ quân ở thế kỷ X. Nhưng nếu ngược dòng trở về cội nguồn, từ địa danh Bo trong quá trình diễn tiến đến Bồ Hải - Bồ Xuyên - Kỳ Bá mới thấy rõ hơn bề dày lịch sử của vùng đất được chọn đặt làm tỉnh lỵ Thái Bình.

Trước hết, về địa danh Bo - Kê Bo, các nhà nghiên cứu địa danh học đã khẳng định, vào buổi đầu dựng nước, những lớp cư dân Việt cổ đã sinh sống trong những điểm cư trú mang tính chất như làng xã sau này. Điểm cư trú đó được gọi là kê. Kê là đơn vị hành chính cơ sở thời Hùng Vương, là làng Việt cổ đi liền với tên mang âm Việt cổ như Kê Sặt, Kê Me, Kê Gôi, Kê Gũ... Kê Bo là một địa danh vốn hoàn toàn mang âm Việt cổ, ra đời từ buổi đầu dựng nước. Trong quá trình Hán hóa, tên gọi này được ghi chép thành Bồ - Bồ Hải - Kỳ Bồ - Kỳ Bá song hành với Bồ - Bồ Xuyên.

Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, địa danh Bo được nhắc đến với tư cách là một phủ lỵ: Phủ Bo. Đó là phủ lỵ của phủ Kiến Xương được dựng đặt từ đầu thời Trần (thế kỷ XIII). Thời thuộc Pháp, tỉnh Thái Bình được thành lập có người vẫn quen gọi tỉnh Bo. Cho đến nay, địa danh Bo còn được dùng trong tên gọi làng Bo, đình Bo, sông Bo, cầu Bo, chợ Bo, ổi Bo...

Như vậy, thành phố Thái Bình ngày nay vốn được đặt lên một không gian xã hội, không gian lịch sử của vùng đất đã trải mấy ngàn năm gắn với những địa danh của buổi đầu dựng nước cùng sự biến đổi địa danh trong tiến trình lịch sử.

Một trong những tư liệu thành văn hy hữu hiện còn tại trung tâm thành phố Thái Bình đã gợi mở về hướng tìm hiểu lịch sử của các địa danh Bo - Bồ - Bồ. Tại chùa Ngàn (tên chữ là Viên Quang tự) của làng Lạc Đạo xưa, nay thuộc địa phận thành phố hiện còn lưu được một câu đối cổ:

Lạc Đạo kiến già lam, sắc tướng lưu truyền Viên Quang tự.

Bồ Tân duyên Bồ Hải, từ phạm kinh độ Ấm Hồ tăng.

Nghĩa là:

Dựng chốn tổ ở Lạc Đạo, sắc tướng lưu truyền ở chùa Viên Quang.

Bến Bồ bên của Bồ Hải, thuyền các nhà sư Ấm Hồ đã qua đây.

Tìm hiểu về lịch sử Phật giáo Việt Nam và một số sách của Trung Quốc viết về Giao Châu thời thuộc Lương, thuộc Đường (từ thế kỷ VI đến thế kỷ IX) cho thấy vào thời Bắc thuộc có ba đoàn thiên tăng truyền đạo ở Giao Châu theo đường thủy sang Tây Trúc về Ấn Độ rồi lại vào Giao Châu truyền đạo. Nhiều giả định cho rằng, các thiên tăng Ấn Độ theo đường biển vào cửa Bồ Hải để ngược dòng Bạch Lãng (sông Trà Lý) qua cửa Tuần Vương ngược dòng sông Hồng vào các vùng miền thuộc châu thổ Bắc Bộ để truyền đạo. Đôi câu đối nêu trên góp phần cho giả định này có sức thuyết phục và cũng là minh chứng khẳng định cửa Bồ, bến Bồ từ trước thế kỷ IX đã là một trung tâm giao lưu với cảnh trên bến dưới thuyền, đồng thời đó cũng là cơ sở để lý giải về nguyên nhân tướng quân Trần Lâm đã chọn nơi này để cát cứ. Vùng đất Bồ Hải khẩu và tướng quân Trần Lâm (thế kỷ X) có vị trí đặc biệt quan trọng với sứ mệnh thống nhất giang sơn, lập nghiệp đế vương của Đinh Bộ Lĩnh.

Các bộ sử lớn của Việt Nam đều cho biết, vào thời Ngô, sứ quân Trần Lâm có thế lực mạnh chiếm giữ vùng Bồ Hải khẩu, nổi tiếng đức độ, không có con nối dõi. Khi nhà Ngô mất, đất nước loạn lạc, Đinh



Thành phố Thái Bình.

Bộ Lĩnh nổi dậy ở Hoa Lư bên cùng con là Liễn tìm đến nương tựa. Minh Công (Trần Lâm) thấy Bộ Lĩnh đáng mạo khô ngôi lạ thường, lại có khí lượng, bèn nhận làm con nuôi, ưu đãi ngày càng hậu, sau giao cả binh quyền. Trên cơ sở đó, Đinh Bộ Lĩnh đã dẹp yên các sứ quân, thống nhất sơn hà. Trần Lâm mất vào năm 968, đứng vào năm Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế, lập ra nước Đại Cồ Việt, khẳng định một quốc gia có chủ quyền độc lập.

Về sự liên kết giữa Đinh Bộ Lĩnh với sứ quân Trần Lâm, xưa và nay các sử gia trong và ngoài nước đã luận bình khá nhiều. Cái tâm lớn lao của bậc đế vương ở con người Đinh Bộ Lĩnh là biết chọn Trần Lâm, chọn vùng Bồ Hải khẩu làm nơi nương tựa để lập nghiệp. Tâm lớn lao hơn của Trần Lâm là biết Bộ Lĩnh có khí lượng đế vương nên đã nhận làm con nuôi, trao cả binh quyền, tạo thế lực cho việc dẹp loạn thống nhất giang sơn. Hồng phúc của dân tộc ta là ở chỗ cả Đinh Bộ Lĩnh và Trần Lâm đều có "con mắt xanh" đã nhận ra người hiền tài để liên kết mưu nghiệp lớn.

Về sự giao thoa chính trị - kinh tế - quân sự giữa hai vùng đất thiềm Bồ Hải khẩu - Hoa Lư (Ninh Bình) đã được Giáo sư sử học người Mỹ là Taylor nhận định trong cuốn Sự ra đời của nước Việt Nam: "Bồ Hải khẩu lúc bấy giờ là trung tâm buôn bán chính với bên ngoài, sự liên kết giữa trung tâm Hoa Lư và Bồ Hải khẩu, một về chính trị, một về thương mại đó là một bước tiến tự nhiên đến việc thống nhất nước Việt Nam". Có nhà sử học Việt Nam đã cho rằng, Thái Bình đã bỏ lỡ cơ hội đô thị hóa, phát triển thương mại từ thế kỷ X, khi Bồ Hải khẩu là trung tâm liên kết chính với Hoa Lư về chính trị - kinh tế - quân sự.

Hiện chưa đủ cứ liệu để khẳng định một cách chắc chắn là vào thời Đinh (thế

kỷ X), Bồ Hải khẩu là trung tâm thương mại buôn bán chính với bên ngoài nhưng chắc chắn là kinh tế - xã hội, đặc biệt về nông nghiệp ở vùng này đã phát triển, dân cư đã đông đúc, làng mạc đã trù phú. Bằng chứng là khi nhà Lý mở mang chính sách khuyến nông, năm Mậu Dần (1038) vua Lý Thái Tông đã về Bồ Hải khẩu cày ruộng tịch điền. Năm 1065, vua Lý Thánh Tông lại về cày ruộng tịch điền ở đó. Sự kiện các vị vua anh minh đầu triều Lý về Bồ Hải khẩu cày ruộng tịch điền, khuyến khích nông tang làm ta liên tưởng đến Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh thời đã 5 lần về Thái Bình động viên, cổ vũ nhân dân phát triển kinh tế - xã hội; trong đó 2 lần Người dừng chân tại vùng đất trung tâm Bồ Hải khẩu nói chuyện với cán bộ, nhân dân thị xã Thái Bình, nhấn mạnh việc phát triển nông tang.

Trải qua các triều đại phong kiến từ thế kỷ X đến thế kỷ XIX, vùng đất thuộc thành phố Thái Bình hiện tại mà trung tâm là kê Bo - Bồ Hải khẩu xưa, về tên gọi, địa dư, duyên cách có nhiều thay đổi qua các thời kỳ, thời điểm. Từ thời Lý - Trần, khi huyện Vũ Tiên được thành lập, huyện lỵ đặt tại hương Kỳ Bồ (Bá) nên huyện này còn được gọi là huyện Bồ.

Ngày 21/3/1890, tỉnh Thái Bình được thành lập. 5 năm sau đó, vào ngày 4/2/1895, Kinh lược sứ Bắc Kỳ đã ký Quyết định số 9 thành lập thị trấn, sau đổi thành thị xã Thái Bình bao gồm hai làng Bồ Xuyên và Kỳ Bồ của tổng Lạc Đạo và các khu phố xung quanh thành của phủ Kiến Xương. Vùng đất này không chỉ là một vùng trọng yếu về địa kinh tế, địa quân sự, địa chính trị mà còn là vùng địa văn hóa nổi tiếng từng đã in đậm những tên đất, tên người trên các trang sử của dân tộc, anh hùng hào kiệt đời nào cũng có. Về một phương diện nào đó có thể thấy là người Pháp đã tinh tường khi chọn

Phủ Bo làm tỉnh lỵ sau khi thành lập tỉnh Thái Bình.

Từ khi thực dân Pháp đặt Phủ Bo làm tỉnh lỵ thì phong trào đấu tranh chống ách đô hộ của thực dân Pháp ở vùng đất này lại quật cường hơn. Những sự kiện vừa đấu tranh vũ trang vừa đấu tranh chính trị diễn ra liên tục đã tập dượt cho các tầng lớp nhân dân và tạo những tiền đề thuận lợi để những thanh niên, trí thức Thái Bình tiếp nhận những luồng tư tưởng mới. Khi lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tìm đến chủ nghĩa Mác - Lênin và truyền bá về Việt Nam thì thị xã Thái Bình là một trong những địa chỉ đỏ để Tỉnh hội Thanh niên Cách mạng đồng chí hội sớm ra đời tại trường tư thực Minh Thành vào năm 1928 và chi bộ đảng cộng sản thị xã ra đời vào tháng 6/1929. Đó là những mốc son đánh dấu bước ngoặt để các tầng lớp nhân dân thị xã Thái Bình quật khởi đấu tranh dưới ngọn cờ của Đảng và sớm giành chính quyền vào những ngày mùa thu Tháng Tám năm 1945.

Trái 30 năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, có biết bao tên đất, tên người của thị xã Thái Bình đã được ghi trên những trang sử hào hùng của dân tộc. Danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân của Đảng, Nhà nước ta phong tặng cán bộ và nhân dân thị xã Thái Bình mãi mãi là niềm tự hào, là điểm tựa vững vàng để thành phố Thái Bình vươn tới những tầm cao.

Trên các chặng đường lịch sử gần một thế kỷ qua, có biết bao những sự kiện, những dấu son đáng nhớ, đáng tự hào về những cống hiến, hy sinh của nhân dân thành phố Thái Bình với cách mạng Việt Nam đã được lưu danh. Từ khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, thành phố Thái Bình đã và đang đi tiên phong, làm đầu tàu để từng bước xây dựng tỉnh Thái Bình từ một tỉnh nông nghiệp thành một tỉnh có công nghiệp, nông nghiệp hiện đại.

LƯƠNG Y ĐÀO VIẾT THOÀN TỰ HỌC THÀNH TÀI CHỮA BỆNH CỨU NGƯỜI

■ ĐẶNG ANH

Từ một người lính bị đa chấn thương tưởng chừng không qua khỏi khi thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, trải qua hơn 35 năm, thương binh Đào Viết Thoàn (thôn Đồng Ấu, xã An Quý, huyện Quỳnh Phụ) đã trở thành lương y có tiếng về chữa bỏng và nhiều bệnh khác mà không để lại di chứng. Thấm nhuần lời dạy của Bác: “Thương binh tàn nhưng không phế”, ông luôn tự học, tự tìm tòi và tự nghiên cứu để cho ra đời các bài thuốc tốt với mong muốn chữa bệnh cứu người.



Từ người lính đến lương y

Năm 1980, trong khi làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, ông Đào Viết Thoàn bị thương nặng, được điều trị tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 và Bệnh viện Quân y 103. Tuy nhiên, trải qua nhiều cuộc phẫu thuật, vết thương của ông vẫn chưa lành, ông được giới thiệu vào chùa Tráng (Thanh Trì, Hà Nội) và được sư cụ Thích Đàm Lương điều trị. Ông Đào Viết Thoàn chia sẻ: Trong những năm ở đây, bản thân tôi vừa chữa bệnh vừa tìm tòi học hỏi, tham khảo nhiều tài liệu y học, được học và chất lọc những tinh hoa của các bài thuốc y học cổ truyền. Bên cạnh đó, nhận được sự chỉ dạy của sư cụ Thích Đàm Lương, tôi đã học được cách bào chế, cách chữa bệnh của bài thuốc chữa bỏng và vết thương. Tháng 2/1987, ông Đào Viết Thoàn về điều dưỡng tại gia đình. Với kiến thức có được, ông đã nghiên cứu, bào chế bài thuốc mỡ sinh cơ để chữa bỏng và vết thương lâu lành để ứng dụng chữa vết thương của mình mỗi khi tái phát. Nguyên liệu bào chế ra mỡ sinh cơ chủ yếu là cây thuốc nam gần gũi với cuộc sống đời thường qua sơ chế có tác dụng rất tốt làm mau lành vết thương, giảm đau cho người bệnh, giá thành rẻ, dễ

tìm kiếm. Tự chữa khỏi cho mình, tiếng lành đồn xa, người dân xung quanh bắt đầu tìm đến ông chữa bỏng.

Ông không ngừng tự học hỏi, tìm hiểu, nghiên cứu và ngày càng hoàn thiện bài thuốc chữa bỏng để đem lại hiệu quả tốt hơn. Bài thuốc được ứng dụng điều trị hiệu quả cho bệnh nhân, được Bộ Y tế thẩm định, đánh giá cao. Ông Đào Viết Thoàn được nhận giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác vào năm 2013. Cũng vào năm này, bài thuốc chữa bỏng của ông đã đạt giải ba hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật toàn quốc và là đề tài khoa học cấp nhà nước theo Quyết định số 561/QĐLHHVN vào tháng 8/2014.

5 sáng kiến ra đời từ việc chữa bỏng

Thấm nhuần lời dạy của Bác: “Thương binh tàn nhưng không phế”, lương y Đào Viết Thoàn đã dành cả tâm đức để nghiên cứu, bào chế ra nhiều bài thuốc cứu người, không để xảy ra tai biến. Đến nay, ông đã có thêm 5 sáng kiến được cấp thẩm quyền đánh giá công nhận, mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc. Đó là các sáng kiến: Nghiên cứu, bào chế sản phẩm mỡ dưỡng da,

làm đẹp da, điều trị cho bệnh nhân sau bỏng, chữa sẹo, nám má, tàn nhang, chữa dị ứng; nghiên cứu, bào chế dung dịch nghệ vàng 5% và cải tiến phương pháp dùng thuốc chữa bỏng; nghiên cứu, bào chế mỡ vàng đặc trị vết thương, vết loét lâu liền; nghiên cứu, bào chế sản phẩm mỡ bôi chữa bệnh ngoài da: đặc trị nấm, ngứa, viêm da, viêm da dị ứng; nghiên cứu, bào chế sản phẩm mỡ bôi chữa bệnh zona thần kinh, phỏng dạ. Lương y Đào Viết Thoàn cho biết: Trên cơ sở thực tế khi điều trị cho người bệnh bị bỏng, bằng ý chí, nghị lực, tôi đã tự mày mò, sáng tạo và bào chế thành công các bài thuốc chữa sẹo, các bệnh ngoài da, vết loét lâu liền, zona thần kinh, phỏng dạ...

Các sáng kiến của lương y Đào Viết Thoàn được áp dụng điều trị tại nhiều địa phương trên cả nước như: Thái Bình, Hà Nội, Hải Dương, Hải Phòng, Nam Định, Ninh Bình, Hòa Bình, Sơn La, Thành phố Hồ Chí Minh... Theo lương y Đào Viết Thoàn, tỷ lệ bệnh nhân khỏi sẹo, các bệnh ngoài da, vết loét lâu liền đạt 100%, không xảy ra tử vong hay tai biến, giảm số lượng người bệnh chuyển lên các bệnh viện tuyến trên, giúp người bệnh tiết kiệm chi phí dùng thuốc, giảm nhân công phục vụ.

Quan trọng hơn, giúp người bệnh tự tin trong cuộc sống, đồng thời góp phần xã hội hóa công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Chị Nguyễn Minh Kiên, xã Hải Lộc, huyện Hậu Lộc (Thanh Hóa) chia sẻ: Tôi bị bỏng, đã điều trị nhưng không khỏi, bị hoại tử da thịt. Được sự giới thiệu của người thân, tôi ra gặp lương y Đào Viết Thoàn để điều trị. Sau 3 tuần, tôi đã có thể đi lại bình thường, vết bỏng, hoại tử phục hồi nhanh chóng và có thể về nhà sau 3 - 4 ngày điều trị nữa. Điều đặc biệt ở bài thuốc của lương y Đào Viết Thoàn đó là không gây đau mỗi khi đắp hay tháo gạc thuốc. Vì thế, tôi thấy rất yên tâm khi điều trị tại đây.

Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện

Với các bài thuốc chữa bỏng, lương y Đào Viết Thoàn đã tặng cho trạm y tế các xã: An Ấp, An Quý, An Ninh, Quỳnh Hải, thị trấn An Bài và Bệnh viện Đa khoa Phụ Dực để ứng dụng và điều trị miễn phí cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Quỳnh Phụ. Lương y Đào Viết Thoàn chia sẻ: Trong hơn 35 năm qua, tôi đã điều trị cho trên 33.000 bệnh nhân bị thương, bị bỏng trên cả nước, trong đó có hơn 10.000 cháu nhỏ dưới 6 tuổi. Đặc biệt, tôi đã miễn tiền thuốc, tiền công cho 11.587 bệnh nhân là đối tượng chính sách như: mẹ Việt Nam anh hùng, bố mẹ liệt sĩ, anh chị em thương binh, bệnh binh, nạn nhân chất độc da cam, người tàn tật, trẻ mồ côi, con em đồng đội, các cháu nhỏ dưới 6 tuổi với tổng số tiền là 8,65 tỷ đồng. Đồng thời, miễn toàn bộ giường nằm, điện nước cho hơn 18.500 bệnh nhân điều trị nội trú tại cơ sở.

Cùng với hoạt động khám chữa bệnh, hàng năm, lương y Đào Viết Thoàn ủng hộ từ 20 - 25 triệu đồng để thăm hỏi các đối tượng chính sách, người có công, người có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương và ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng thiên tai, đồng bào ngoài hải đảo. Hưởng ứng, tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới, bản thân lương y Đào Viết Thoàn đã ủng hộ 250 triệu đồng và được UBND tỉnh tặng bằng ghi công.

Với những cống hiến vì cộng đồng, lương y Đào Viết Thoàn là cá nhân duy nhất của tỉnh Thái Bình được tham gia giải thưởng Nhân tài Đất Việt năm 2023, lĩnh vực khuyến học - tự học thành tài do Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam phát động. Lễ trao giải thưởng Nhân tài Đất Việt 2023 dự kiến tổ chức vào dịp 20/11/2023.



Lương y Đào Viết Thoàn thăm khám cho cháu bé 6 tháng tuổi từ Hà Nam đến điều trị bỏng.



LÀM GÌ ĐỂ MẠCH MÁU KHỎE MẠNH?

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**

1. Những thông tin về mạch máu mà bạn cần biết:

- Theo thống kê của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) ghi nhận có khoảng 6,5 triệu người tử vong mỗi năm do đột quỵ. Tức là cứ trung bình mỗi 6 giây có một ca tử vong vì đột quỵ. Nguyên nhân chính gây đột quỵ chủ yếu là do tắc mạch máu vì lượng mỡ trên thành mạch tích tụ lâu ngày cùng các chất khác, tạo ra chất xơ vữa, vôi hóa lòng mạch máu (gọi chung là chất bẩn). Mạch máu bẩn còn là nguyên nhân chính gây ra các bệnh lý tim mạch mãn tính ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người.

- Mỡ (cholesterol, tryglycerit) kết hợp cùng các chất cặn bẩn bám vào thành mạch máu, là nguyên nhân gây ra nhiều bệnh mãn tính, hủy hoại sức khỏe con người. Khoa học cũng nghiên cứu và cho hay: nếu không có mỡ bám trong lòng mạch máu thì tuổi thọ con người sẽ đạt 120 tuổi.

- Khi mỡ tích tụ và bám trên thành mạch máu đầu tiên có thể khiến cho kích thước mạch máu tăng nhẹ (trong 20 - 25 năm), sau đó lớp mỡ sẽ làm biến dạng mạch máu (trong 25 - 40 năm tiếp theo). Chất bẩn làm hẹp lòng mạch, cản trở lưu thông máu, để đối phó với điều này, tim không còn cách nào khác là phải tăng áp lực bơm máu, gây ra tình trạng cao huyết áp. Điều này giải thích vì sao 80% người cao tuổi ở Việt Nam mắc cao huyết áp. Nhưng đây vẫn chưa phải là biến chứng nguy hiểm nhất.

- Biến chứng nguy hiểm hơn cả là khi mỡ và chất bẩn làm tắc nghẽn mạch máu. Kết quả sẽ làm suy giảm nguồn cung cấp máu đến các cơ quan trong cơ thể. Từ đó dẫn đến hàng loạt các bệnh lý mãn tính nghiêm trọng khác như: đau đầu, đau lưng, đau cổ vai gáy, đau nhức chân, hoa mắt, chóng mặt, đờ đẫn tri...

- Đến 50 - 60 tuổi, một người có thể tích bị lầy từ 2 - 3kg mỡ kết hợp với chất cặn bẩn trong lòng hệ thống mạch máu, gây ra sự cản trở lưu thông máu và tăng huyết áp.

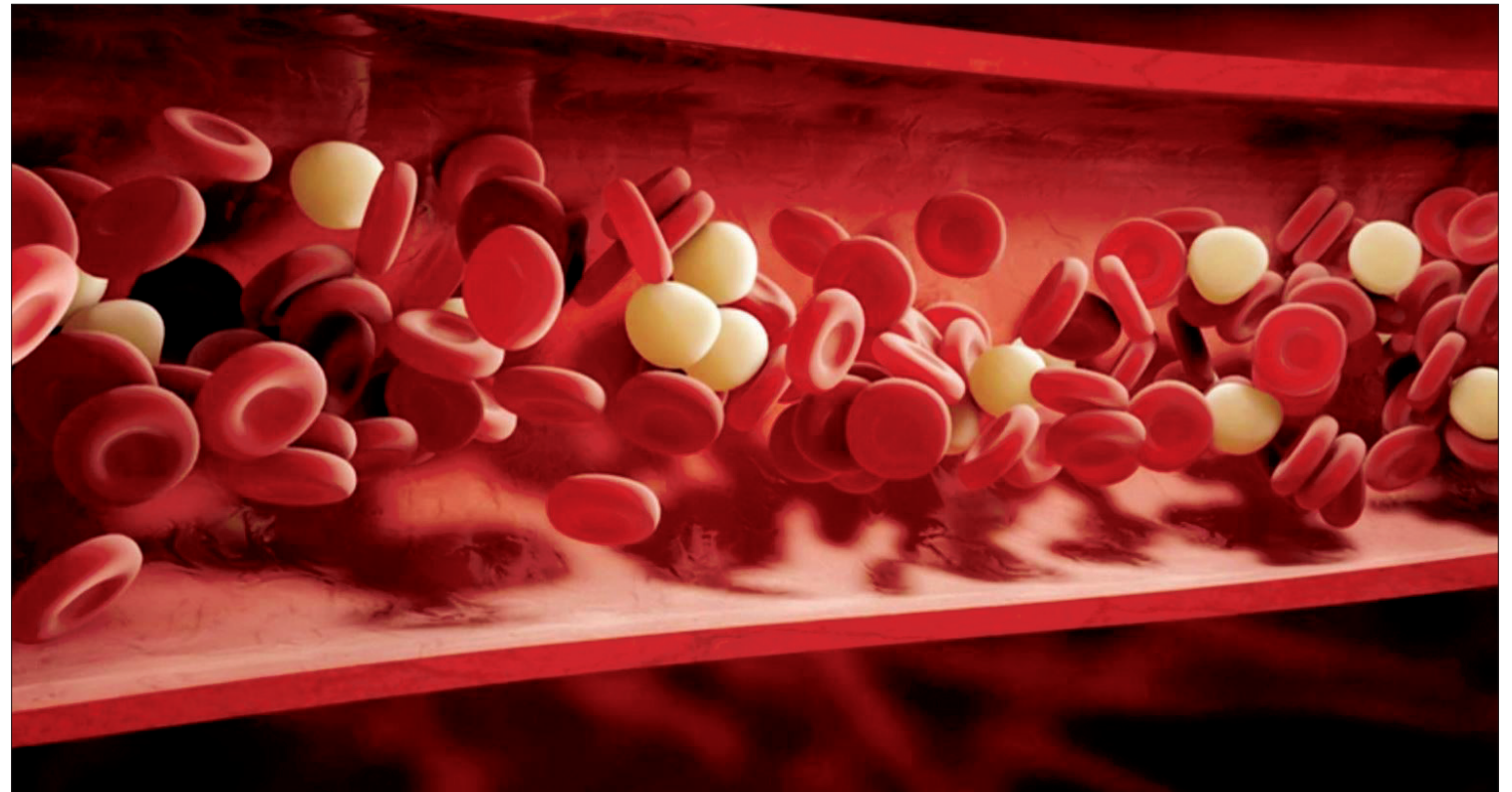
- Nói một cách khác, con người muốn khỏe mạnh hay không thì phụ thuộc rất nhiều vào sức khỏe của lòng mạch máu trong cơ thể.

Nếu mạch máu bị tắc nghẽn ở khu vực chi dưới sẽ dẫn đến sưng đau, phù nề ở chân. Nếu mạch máu ở gan bị nhiễm mỡ sẽ gây ra tình trạng gan nhiễm mỡ và xơ gan. Nếu mạch máu ở khớp nhiễm mỡ tắc nghẽn sẽ dẫn đến bệnh lý viêm khớp, thoái hóa khớp và thoái hóa cột sống... Nếu mạch máu ở mắt bị tắc nghẽn sẽ dẫn đến tình trạng suy giảm thị lực và thậm chí là mù lòa. Mạch máu nhiễm bẩn cũng chính là nguyên nhân gây ra tình trạng lão hóa da nhanh chóng.

- Mỡ kết hợp các chất cặn bẩn bám vào lòng mạch máu, nó bắt đầu tạo ra cả một chuỗi phản ứng lão hóa ở tất cả các bộ phận trong cơ thể.

Tùy mức độ nặng nhẹ ở từng người khiến cho tuổi thọ giảm đáng kể, thậm chí có người chết quá sớm vì bệnh tật.

- Nếu mỡ bám, hoặc vôi hóa làm chít hẹp lòng mạch; đó là cơ hội hình thành các



Mạch máu là ống dẫn giúp vận chuyển máu đi nuôi cơ thể.

Ảnh khai thác từ internet



cục máu đông (huyết khối), nguy cơ gây tắc mạch, gây tai biến mạch máu não hoặc cơn đau tim, đột quỵ.

2. Một số biểu hiện giúp bạn nhận biết mạch máu có thể bị nhiễm bẩn, nếu khi gặp phải một hoặc một vài biểu hiện dưới đây:

- Hoa mắt.
- Chóng mặt.
- Có thể đau đầu, hoặc đau ngực trái.
- Khó ngủ vào ban đêm và buồn ngủ vào ban ngày.
- Cảm thấy mệt mỏi liên tục.
- Suy giảm trí nhớ.
- Suy giảm tinh mạch.
- Khó thở.
- Hay bị đầy bụng khó tiêu, táo bón.
- Sưng đau khớp xương vào buổi sáng.
- Có thể béo phì.

3. Bạn nên làm gì giúp mạch máu khỏe mạnh?

- Hiểu được rằng mỡ và chất bẩn hàng ngày, hàng giờ bám lên thành mạch máu là do ăn uống. Vậy thì bạn cũng phải thường xuyên hàng ngày bảo đảm chế độ ăn vừa đủ và ăn sạch.

- Hiểu được rằng bạn rất khó kiểm soát đồ ăn uống vào miệng xem có đủ lượng và đủ sạch hay không? Vậy thì bạn phải nên thường xuyên dùng các loại thảo dược để tiêu giải bớt mỡ thừa và chất độc (nói là thảo dược thì có vẻ quan trọng nhưng thực ra đó chỉ là rau hoặc cây, cỏ, lá, hoa, quả, hạt, củ... mà đã được ngành đông y và các nhà dinh dưỡng học, nghiên cứu và tích lũy kinh nghiệm về tác dụng giảm mỡ và làm sạch lòng mạch).

- Bạn cần phải định kỳ xét nghiệm máu theo dõi được chỉ số mỡ máu của mình xem có bị vượt quá ngưỡng bình thường hay không? Nếu mỡ máu cao quá ngưỡng thì phải tích cực điều trị bằng thuốc giảm mỡ máu và bảo đảm chế độ ăn uống, tập luyện theo hướng dẫn của bác sĩ.

- Lời khuyên tốt nhất với người bình thường là 6 tháng xét nghiệm mỡ máu, đường máu một lần (với người có bệnh mãn tính thì theo chỉ dẫn của bác sĩ).

- Bạn hãy thận trọng với những kênh quảng cáo không lành mạnh để họ bán thuốc hoặc thực phẩm chức năng làm sạch máu. Thường là họ quảng cáo quá

mức để bán thuốc, đôi khi thuốc không rõ nguồn gốc và không được kiểm chứng, nhằm trục lợi.

Điều đặc biệt quan trọng là bạn cần hiểu rằng không phải chỉ dùng thuốc làm sạch mạch máu một lần là khỏi vĩnh viễn.

4. Giới thiệu cùng bạn đọc một số loại thảo dược làm giảm mỡ máu và làm sạch lòng mạch máu

Có rất nhiều loại thảo dược có tác dụng làm giảm mỡ máu và làm sạch lòng mạch máu, bài viết này chỉ giới thiệu một số loại dễ kiếm, dễ dùng và an toàn.

a- Cây mật gấu (còn gọi là cây lá đắng - cây này rất dễ trồng)

Cách dùng:

- Lấy một nắm lá cây mật gấu khô, rửa sạch cho vào ấm đổ 3 lít nước đun sôi kỹ, uống thay nước lọc trong ngày.

- Dùng tươi rửa sạch ăn sống ngày 3 lần sau bữa ăn, mỗi lần nhai nuốt 2 - 3 lá. Hoặc xay sinh tố ngày uống 2 cốc sáng, chiều.

Lưu ý: Theo kinh nghiệm thì nên dùng lá đắng trong vòng 2 tuần liên tục, sau đó nghỉ 2 tuần rồi lại dùng tiếp.

b- Bí đỏ

Cách dùng:

- Mỗi ngày lấy 100g bí đỏ sống, gọt vỏ, bỏ vào máy xay sinh tố cùng 300ml nước đun sôi để nguội, xay nhuyễn, không cho đường. Uống trước khi ăn bữa sáng.

- Bí đỏ có công dụng làm sạch lòng động mạch, bao gồm cả động mạch não, dùng cho người mỡ máu cao, có công dụng giảm mệt mỏi, bớt trĩ trĩ, tăng cường sức khỏe, khả năng làm việc trí óc tăng lên.

d- Lá sen

Cách dùng:

Lấy 1 nắm lá sen khô đã thái nhỏ, rửa sạch cho vào ấm, đổ 3 lít nước đun sôi kỹ, uống trong ngày thay nước lọc.

e- Rau diếp cá

Diếp cá là thảo dược điều trị bệnh mỡ máu khá hiệu quả.

Cách dùng:

- Diếp cá khô một nắm, rửa sạch cho vào ấm, đổ 3 lít nước đun kỹ uống cả ngày thay nước lọc.

- Dùng tươi ăn sống, hoặc xay sinh tố lọc lấy nước uống ngày 2 cốc sáng, chiều.

g- Dùng trà Atiso, chè tươi hoặc nước với hàng ngày cũng mang lại tác dụng giảm mỡ máu và làm sạch lòng mạch máu.

NHẤT GIA HIỆT KIỆT

■ QUANG VIỆN

Ngày 25/4/1882, thực dân Pháp tấn công Hà Nội; ngày 2/5/1882, Thống đốc Nam kỳ Le Myre de Vilers chỉ thị cho trung tá hải quân Henry Riviere đánh chiếm Nam Định, cuộc chiến chống thực dân Pháp bắt đầu nổ ra. Nguyễn Hữu Bản (con trai quan Án sát Nguyễn Mậu Kiến) quyết định đem hiến ruộng đất của gia đình làm binh điền (cấp cho những gia đình có người tham gia nghĩa quân) với tổng 1.250 mẫu Bắc Bộ. Gia phả, ngọc phả của dòng họ Nguyễn làng Động Trung còn ghi, từ khi thực dân Pháp đánh chiếm Hà Nội lần thứ hai, Nguyễn Hữu Bản đã nhìn rõ dã tâm của chúng sẽ đánh chiếm Nam Định, ông chủ động bàn bạc với nhiều sĩ phu yêu nước chuẩn bị các bài tập cho hương dũng, rèn vũ khí, mua thêm súng đạn, chuẩn bị lương thảo, áo quần cho nghĩa quân đầy đủ, sẵn sàng vào cuộc chiến chống thực dân Pháp xâm lược.



Từ đường Nguyễn Mậu Kiến, làng Động Trung, xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, di tích lịch sử cấp quốc gia.

Sử cũ ghi: Ngày 21/3/1890, toàn quyền Pháp ở Đông Dương Piquet đã ký một quyết định quan trọng làm thay đổi hẳn cục diện một vùng đất vốn từ thời các vương triều phong kiến Việt Nam vẫn coi là “ven bờ, cuối bãi” thành một tỉnh lỵ hành chính, tách ra khỏi Nam Định. Thực chất, đây là chính sách “chia để trị” thâm độc của thực dân Pháp, bởi chúng không muốn phải khuất phục trước một địa danh với những con người quật cường, chấp nhận “sống ngấm da, chết ngấm xương” chứ không chịu cúi đầu trước thiên tai, giặc dã. Thực dân Pháp ngay lập tức tăng cường xây dựng đồn bốt, củng cố thế lực chiếm đóng nhằm xiết chặt chế độ thống trị của chúng ở Thái Bình. Theo sử sách còn lưu giữ ở Thái Bình thì vào thời điểm này, nghĩa quân của Cả Cương - Hiệp Vĩ mặc dù rất lạnh lện, dưng cảm nhưng cũng nằm chung tình trạng “vô hiệu hóa” như nhiều toán nghĩa quân khác của Đốc Đen, Đốc Nhường, Lãnh Hoan, Lãnh Nhân. Tuy không thể “chọc trời, khuấy nước” như lúc chưa “chia để trị” của thực dân Pháp nhưng hoạt động của nghĩa quân cũng gây cho thực dân Pháp nhiều phen “thất điên, bát đảo”.

Dân làng Động Trung còn lưu truyền những câu chuyện kể về gia đình Nguyễn Mậu Kiến như từng góp tiền, vàng để mở mang việc học trong làng, trong xứ. Bản thân Nguyễn Mậu Kiến đã hiến ruộng đất canh tác vào quỹ “học điền” và đích thân đứng ra xây dựng trường học. Ông còn bỏ tiền mời thầy giỏi về dạy chữ cho con em trong làng. Gặp khi mùa màng thất bát

Làng Động Trung thuộc phủ Kiến Xương (thế kỷ XIX thuộc tỉnh Nam Định) có một gia đình chí sĩ họ Nguyễn vốn có truyền thống yêu nước, đó là Nguyễn Mậu Kiến (1819 - 1879). Theo tài liệu lưu trữ thì Nguyễn Mậu Kiến xuất thân trong một gia đình giàu có nhưng bản thân ông lại không ý thức mình thuộc phận sang giàu, không “tự huyễn” xếp mình vào hạng người “ăn trên, ngồi trốc” thiên hạ, ngược lại ông cố công học hành, thi cử đỗ đạt được triều đình nhà Nguyễn bổ làm quan lại, giữ chức Án sát. Với những việc làm nghĩa cử, triều đình nhà Nguyễn đã ban khen ông với danh hiệu: “Lạc quyền nghĩa cử” vào năm 1858 và “Hiếu nghĩa lạc quyền” vào năm 1866. Ông làm quan Án sát đến năm 1873, thời vận “trong đục bắt phân”, triều chính nghiêng ngả, bên ngoài kinh thành lúc này nổi lên những bè đảng tham quan, hại dân, hại nước. Tính tình cương trực, căm ghét bọn hại dân nên Nguyễn Mậu Kiến liền dâng sớ lên triều đình kể tội bọn tham quan hại dân, đầu hàng giặc Pháp... Ông không ngờ rằng, bản tấu sớ ấy lại bị bọn xu nịnh vì ganh ghét ông rắp tâm truy hại.

đã bỏ tiền của làm cứu chữa cho người nghèo. Cởi áo quan, mặc áo dân, sống gần dân, Nguyễn Mậu Kiến tận mắt chứng kiến cảnh giặc Pháp chà đạp dân đen, nghênh ngang cướp phá xóm làng... ông quyết tâm mộ quân chống giặc. Cuối năm ấy, giặc Pháp mở rộng chiếm đóng, chúng đem thêm quân đi cướp bóc, đốt phá các làng quê dọc theo các triền sông lớn như sông Hồng, sông Thái Bình... Khi quân Pháp tiến đánh Vân Môn, ông đã tập hợp

2.000 nghĩa quân đánh lại. Cuộc chiến giữa những người dân áo vải, cờ đào, vũ khí chủ yếu là giáo mác, gậy gộc nhưng với sự lãnh đạo của ông, cộng với lòng căm thù giặc Pháp xâm lược mà trận đọ sức không nghiêng về bên nào. Giặc Pháp gặp phải sự chống trả quyết liệt đã không dám tiến thêm. Sang năm Giáp Tuất 1874, triều đình Nguyễn nhu nhược đã phải ký hiệp ước hòa hoãn với Pháp. Vua Tự Đức ra lệnh bãi binh. Nguyễn Mậu Kiến thấy

thế liên “nghịch chí” liều thân chống lại. Vua Tự Đức hạ chiếu xung ông vào Quân thứ Hiệu lực ở Sơn phòng Hưng Hóa (làm một anh lính tron đi hiệu lực quân thứ ở tỉnh Thái Nguyên và Tuyên Quang ngày nay. Tuy bị giáng chức một cách oan uổng nhưng Nguyễn Mậu Kiến vẫn thản nhiên, ông sống theo đạo quân tử “Bất vụ nhân, bất oán thiên” (nghĩa là không trách người, không oán trời). Tại đây, ông tiếp cận được với Nguyễn Đức Trạch, anh ruột của thủ lĩnh Cần vương chống Pháp Nguyễn Quang Bích. Sát cánh, kề vai, các ông tiếp tục chiến đấu chống Pháp thêm được 5 năm nữa. Thấy ông không màng chi danh lợi, lại quyết tâm kháng Pháp cứu non sông, lúc ấy Tổng đốc tỉnh Nam Định là Nguyễn Võ Trọng Hợp dâng sớ lên vua để cử ông vào Khâm thiên giám, cũng bởi biết ông am tường thiên văn. Vua Tự Đức triệu ông về bộ kiến. Nghe ông thuyết sách về thiên văn, địa lý, vua Tự Đức khâm phục vì sự hiểu biết uyên thâm và khả dụng của ông liền ban chiếu chỉ cho khôi phục hàm Kiểm thảo, tạm thời cho đi giữ việc sơn phòng ở đồn vàng, thuộc tỉnh Hưng Hóa (Tuyên Quang). Không nản chí, ông đưa cả mấy người con trai đi theo. Rừng thiêng, nước độc, mấy cha con cùng nhau cầm cự, khai đường, dựng lối, mở mang đồn điền. Chốn sơn lâm chướng khí, lao tâm, khổ lực vì nhiệm vụ đã khiến ông lâm bệnh trọng. Ngày 22/10/1879, ông đã trút hơi thở cuối cùng. Nghe tin, triều đình Huế truy tặng ông hàm Bố chánh gia Nghị Đại phu Tư trị khanh. Sắc phong ông “Học bác thuyết chính”, “Hiếu nghĩa khả phong”. Ba người con trai của Nguyễn Mậu Kiến là Nguyễn Hữu Cương, Nguyễn Hữu Bản, Nguyễn Hữu Phú tiếp nối tinh thần kháng Pháp của cha, thắm đằm tinh thần yêu nước thương nòi, quyết tâm “đền nợ nước, trả thù nhà” đã cùng các con, cháu là Nguyễn Công Vân, Nguyễn Công Tích và Nguyễn Công Úc tiếp tục chiến đấu chống lại thực dân Pháp. Theo báo cáo của tên Tri phủ Kiến Xương Trần Gia Du ghi rõ, vào năm Thành Thái thứ 7, Ất Mùi (ương lịch là năm 1895) do những hành động chống lại nhà nước bảo hộ Pháp, Nguyễn Hữu Cương bị bắt và bị phạt tù một năm rưỡi với tội danh “dung túng cho bọn con em đi ăn cướp” (từ ngữ trong án trạng của thực dân Pháp muốn ám chỉ những trận đánh của nghĩa quân nhằm vào thực dân Pháp xâm lược). Trong lúc Nguyễn Hữu Cương bị giặc Pháp bắt tù đầy thì em trai ông là Nguyễn Hữu Đàn đang học tại Quốc học Huế lại quen và kết thân với Nguyễn Sinh Huy (thân phụ Nguyễn Ái Quốc). Sau 7 năm miệt mài kinh sử, năm Tân Sửu (1901), Nguyễn Sinh Huy đậu Phó bảng, mối tình thâm sâu giữa ông Đàn và ông Huy lại càng được khơi chảy. Một nghĩa tình sâu đậm không thể nhạt phai giữa một chí sĩ miền Trung với chí sĩ ngoài Bắc, ấy là sau khi đỗ Phó bảng, ông Nguyễn Sinh Huy đã lặn lội ra tận Động Trung thăm Nguyễn Hữu Cương. Tại đây, lòng yêu nước, thương nòi của hai người lại bùng cháy. Hai ông bàn với nhau việc chống Pháp. Chuyện “tày đình” này cho mãi về sau, khi được đọc những dòng hồi ký của ông Nguyễn Công Chuẩn (1885 - 1956), là cháu gọi Nguyễn Mậu Kiến là ông nội; “hậu duệ” mới hay rằng: “...thâm tâm của cụ Nguyễn Sinh Huy là muốn kết nạp hiền tài để mưu đại sự. Khi ra ngoài Bắc, cụ đến nhà của Tú tài Nguyễn Hữu Đàn, bạn cùng học Quốc học Huế ở làng Động Trung. Ông Tú có người anh trai là Nguyễn Hữu Cương. Cụ được gặp hai anh em ông Tú, rất là tương đắc...”.

TÂM HUYẾT VỚI NGHỀ

■ CAO BÁ KHOÁT
Vũ Thư

Sắp tới ngày hội của giới báo chí 21/6, tôi rất phấn khởi, tự hào nhiều năm là cộng tác viên, thông tin viên của rất nhiều tờ báo từ trung ương đến địa phương, đặc biệt là Báo Thái Bình.



Tác giả (người thứ hai từ phải sang) chụp ảnh kỷ niệm cùng các nhà báo, cộng tác viên tại lễ kỷ niệm 25 năm Báo Thái Bình ra số đầu.

Tôi vào nghề báo như một sự ngẫu nhiên. Từ khi còn là học sinh cấp II, tôi đã có bài "Chú tôi ươm chè trên giàn tre" được đăng báo Khoa học thường thức. Từ niềm vui ban đầu ấy, tôi chăm viết báo hơn và tích cực gửi bài cộng tác với báo tỉnh. Mặc dù viết rất nhiều nhưng bài được đăng thì lại rất ít. Đã có lúc tôi nản lòng, cho là mình không có duyên làm báo. Nhưng được một số người cổ vũ, động viên, tôi đã dày công

tự học. Ngay cả khi đang công tác trong đoàn vật lý của Liên đoàn địa chất II Ông Bí, tôi cũng hằng say viết tin bài gửi báo Quảng Ninh, bài báo được đăng khiến tôi vô cùng sung sướng. Nhân một chuyến nghỉ phép về Thái Bình, ông Vũ Hùng Vận, Trưởng phòng Thông tin Văn hóa huyện Vũ Thư thời bấy giờ cho người về nhà, mời tôi đến dự hội nghị mừng công 6 tấn của huyện Vũ Thư. Tại đây, tôi viết một bài thơ và một khúc ca chèo cho đội

tuyên truyền văn nghệ của huyện cầm giấy trình diễn phục vụ hội nghị. Sau đó, tôi viết bài gửi Báo Thái Bình được đăng. Ông Vận khuyên tôi chuyển công tác về huyện. Lời khuyên chân tình của ông rất hợp với nguyện vọng của tôi.

Chuyển công tác về huyện, tôi được bố trí vừa viết bài tuyên truyền vừa sáng tác chèo cho đội tuyên truyền văn hóa của huyện đi cơ sở phục vụ nhân dân. Đây là cơ hội để tôi tiếp cận nhiều hơn với

báo chí. Những năm công tác tại Phòng Văn hóa huyện và nhất là từ khi chuyển sang làm Trưởng ban biên tập của Đài Truyền thanh huyện Vũ Thư, tôi say sưa viết và cộng tác với nhiều cơ quan báo chí trung ương và tỉnh. Với Đài Tiếng nói Việt Nam, tôi cộng tác các chương trình: Dân ca nhạc cổ truyền, tin nhanh cho chương trình thời sự, câu chuyện truyền thanh cho chương trình Nông nghiệp... Với đài tỉnh và báo tỉnh thì cộng tác tin bài là chính. Đặc biệt, khi Báo Thái Bình có cuộc thi viết "Gương đảng viên", tôi say mê với chuyên mục này lắm. Tôi được nhiều người biết đến nhờ những bài viết đăng trên báo. Nhớ lại những kỷ niệm gặp mặt thông tin viên, cộng tác viên hàng năm của Báo Thái Bình, báo Quân khu Ba, Đài Tiếng nói Việt Nam cùng một số báo khác và những dịp kỷ niệm 25 năm, 55 năm, 60 năm Báo Thái Bình ra số đầu tiên mà lòng tôi rộn rã niềm vui khó tả.

Những năm gần đây, do một số lý do khách quan nên tôi ít viết bài cho báo, nhưng một số bài viết mà báo sử dụng đã tạo cho tôi niềm cảm hứng. Có nhà báo đã hỏi tôi: "Trong suốt 60 năm cộng tác với Báo Thái Bình, có khi nào khiến ông sai sót không và ông có điều gì muốn trao đổi với đội ngũ phóng viên trẻ không?". Có chứ! Một lần tôi viết tin về thanh niên xã X lấy bùn cải tạo ruộng. Tin đăng báo khiến tôi vô cùng phấn khích. Đăng vui thì đồng chí Phạm Quang Thực, Phó Bí thư Huyện ủy đến. Câu đầu tiên anh Thực bảo: "Viết báo đến chai sạn cả tay như chú mà còn sai". Không đợi tôi kịp hỏi, anh Thực bảo: "Cánh đồng đấy có mấy sào, mà họ lấy được 9.200 gánh bùn? Bùn đổ ruộng dày lên mấy mét?" Tôi toát cả mồ hôi hột. Về nhìn lại bản thảo thì ra thợ sắp chữ làm lộn số. Kể chuyện này, tôi tự nhủ với bản thân, đồng thời cũng muốn chia sẻ cùng các bạn trẻ: Phải thật cẩn thận. Giải văn, đồng thời phải giỏi các môn khác như Toán, Địa lý, Lịch sử... thì bài viết của mình sẽ không bị sai sót, tin bài của mình mới thuyết phục được người đọc.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Cao Bá Khoát (Vũ Thư); Phạm Văn Lục (Tiền Hải); Nguyễn Thanh (Kiến Xương); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Vũ Sơn Tùng (Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh); Thành Đô, Đỗ Văn Dũng (Bộ CHQS tỉnh); Bình Vân, Vũ Thảo (Công an tỉnh); Xuân Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư); Phạm Hưng, Thanh Huyền (Đài TTTT Kiến Xương); Đào Hiền, Lê Lan, Hoàng Hương (Đài TTTT Thái Thụy); Hà Thanh (Đài TTTT Vũ Thư); Hồng Thắm (Đài TTTT Tiền Hải); Bích Hạnh, Hồng Sơn, Lan Hương, Thúy Vân (Đài TTTT thành phố Thái Bình); Mạnh Tường (Đài TTTT Quỳnh Phụ); Đặng Thị Ước (Hải Phòng); Nguyễn Thị Loan, Nguyễn Thị Hải (Hà Nội); Lê Ái Ngọc Nguyễn, Lê Thị Ngọc Nữ (Thành phố Hồ Chí Minh); Vũ Đăng Bút (Hà Giang); Nguyễn Văn

Toàn (Thừa Thiên Huế); Ngô Trọng Nghĩa (Trà Vinh)...

Nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, CTV Nguyễn Văn Toàn có bài "Tất cả vì đàn em thân yêu", "Những vần thơ Bác Hồ gửi thiếu nhi". Bài viết tổng hợp nhiều thơ của Bác Hồ dành cho thiếu nhi... Nhân ngày Môi trường thế giới 5/6, CTV Vũ Đăng Bút có bài "Bảo vệ và phát triển động vật hoang dã - nhân dân giữ vai trò nòng cốt". Hướng tới kỷ niệm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam 21/6, CTV Cao Bá Khoát có bài "Tâm huyết với nghề"... Tin, bài thời sự trong tỉnh, CTV Thành Đô có tin: Lực lượng vũ trang thuộc hai huyện Đông Hưng và Hưng Hà tổ chức hội thao kiểm tra đánh giá kết quả huấn luyện dân quân tự vệ năm 2023; CTV Mạnh Tường có tin: Các hộ gia đình vi phạm trên công trình kênh tưới trạm bơm Quỳnh Hải (Quỳnh Phụ) đã tự nguyện tháo dỡ, trả lại mặt bằng; CTV Lan Hương có tin: Khánh thành nhà đại đoàn kết tặng hộ cận nghèo xã Vũ Lạc (thành phố Thái Bình); Đại lễ Phật đản Phật lịch 2567,

dương lịch 2023 tại chùa Keo, xã Duy Nhất (Vũ Thư). Lĩnh vực an ninh trật tự, CTV Bình Vân, Vũ Thảo đưa tin: Công an tỉnh bắt giữ đối tượng tự nhận là cộng tác viên của ngân hàng để lừa đảo, chiếm đoạt tài sản...

Viết về gương điển hình tiên tiến, CTV Lê Lan có bài "Bí thư chi bộ mẫu mực" viết về ông Nguyễn Xuân Kiềm, Bí thư Chi bộ thôn Kim Thành, xã Sơn Hà, huyện Thái Thụy. Ông Kiềm được cán bộ, đảng viên và nhân dân trong thôn nhận xét là luôn phát huy tốt vai trò trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; nhiệt tình, trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua. Với sự năng động, sáng tạo của mình, nhiều năm qua Bí thư Chi bộ Nguyễn Xuân Kiềm đã góp phần không nhỏ lãnh đạo thôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đặc biệt là trong xây dựng chi bộ kiểu mẫu...

Bài "Niềm vui vỡ òa sau gần 20 năm chờ đợi" của CTV Hà Thanh viết về niềm vui của người dân ở xã Tân Phong, huyện Vũ Thư, trong đó có 13 hộ dân được nhận sổ đỏ. Niềm vui trên là kết quả của buổi tiếp xúc giữa người dân và lãnh đạo huyện Vũ Thư nhằm giải quyết các vấn đề bức xúc... Chuyên mục "Người Thái Bình - đất Thái Bình",

CTV Nguyễn Thanh có bài "Từ Kẻ Bo, Bồ Hải đến thành phố Thái Bình" viết về bề dày lịch sử của mảnh đất được chọn đặt làm tỉnh lỵ Thái Bình...

Phản ánh các vấn đề xã hội, CTV Trịnh Viết Hiệp có bài "Tiềm ẩn nguy cơ tai nạn từ "chợ cóc" ven đường"; CTV Lê Thị Kết có bài "Học sinh hút thuốc lá - cần ngăn ngừa và răn đe sớm"; CTV Đặng Đức có bài "Sinh viên hút thuốc lá, vừa tốn tiền vừa hại sức khỏe"...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, để nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, để nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!